Họ và tên thí sinh……………………………………Lớp. 12A…. Số báo danh………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023** **MÔN: GDCD** **KHỐI 12** **TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** *Thời gian làm bài: 50 phút (không kể phát đề).* *Đề thi gồm 4 trang, 40 câu.* |
|  |  |

**ĐỀ CHÍNH THỨC MÃ ĐỀ:104**

Bảng ghi kết quả:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 01 | 02 | 03 | 04 | 05 | 06 | 07 | 08 | 09 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| A | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| B | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| C | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| D | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 | 34 | 35 | 36 | 37 | 38 | 39 | 40 |
| A | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| B | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| C | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| D | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |

**Câu 1:** Trường hợp nào dưới đây thuộc hình thức áp dụng pháp luật?

 A. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật cho phép.

 B. Cá nhân, tổ chức không làm những việc pháp luật cấm.

 C. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật quy định phải làm.

 D. Cơ quan, công chức Nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ.

**Câu 2:** Pháp luật do Nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện bằng

 A. quyền lực Nhà nước. B. uy tín của Nhà nước.

 C. chủ trương của Nhà nước. D. chính sách của Nhà nước.

**Câu 3:** Cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép làm là thực hiện pháp luật theo hình thức

 A. tuân thủ pháp luật. B. sử dụng pháp luật.

 C. áp dụng pháp luật. D. thi hành pháp luật.

**Câu 4:** Công dân thi hành pháp luật khi

 A. vận động giúp đỡ người khó khăn. B. thực hiện kết hôn khi đủ tuổi.

 C. nộp thuế đầy đủ theo quy định. D. thực hiện buôn bán kinh doanh.

**Câu 5:** Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm

 A. pháp lí. B. hòa giải. C. liên quan. D. điều tra.

**Câu 6:** Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật là thể hiện bình đẳng về

 A. quyền và nghĩa vụ. B. trách nhiệm pháp lý.

 C. trách nhiệm cá nhân. D. thực hiện pháp luật.

**Câu 7:** Hành vi nào dưới đây là vi phạm hành chính?

 A. Học sinh nghỉ học không xin phép. B. Tham ô tài sản của Nhà nước.

 C. Vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. D. Nhân viên công ty đi làm muộn.

**Câu 8:** Hành vi nào dưới đây là vi phạm pháp luật dân sự?

 A. Nhân viên công ty thường xuyên đi làm muộn.

 B. Học sinh đi học muộn không có lý do chính đáng.

 C. Tham ô tài sản của Nhà nước.

 D. Người vay tiền không trả tiền đúng hạn cho người cho vay.

**Câu 9:** Ở hình thức thực hiện pháp luật nào thì chủ thể có thể thực hiện hoặc không thực hiện quyền được pháp luật cho phép theo ý chí của mình mà không bị ép buộc phải thực hiện?

 A. Sử dụng pháp luật. B. Thi hành pháp luật.

 C. Tuân thủ pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

**Câu 10:** Những quy phạm đạo đức phù hợp với sự phát triển và tiến bộ xã hội được Nhà nước đưa vào trong các quy phạm pháp luật là thể hiện mối quan hệ giữa pháp luật với

 A. xã hội. B. đạo đức. C. chính trị. D. kinh tế.

**Câu 11:** Nghĩa vụ mà các cá nhân hoặc tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình là trách nhiệm

 A. đạo đức. B. pháp lí. C. tập thể. D. cá nhân.

**Câu 12:** Các cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm là

 A. thi hành pháp luật. B. sử dụng pháp luật.

 C. tuân thủ pháp luật. D. áp dụng pháp luật

**Câu 13:** Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người

 A. có tri thức thức thực hiện.

 B. có khả năng gánh chịu hậu quả thực hiện.

 C. có ý chí thực hiện.

 D. có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện.

**Câu 14:** Trách nhiệm pháp lý được áp dụng nhằm mục đích nào dưới đây?

 A. Ổn định ngân sách quốc gia.

 B. Chấm dứt, kiềm chế những việc làm trái pháp luật.

 C. Dọa nạt người vi phạm.

 D. Đồng loạt xử phạt mọi cá nhân vi phạm.

**Câu 15:** Cảnh sát giao thông xử phạt người tham gia giao thông đường bộ vi phạm trật tự an toàn giao thông, bất kể người đó là ai. Điều này thể hiện quyền bình đẳng nào dưới đây?

 A. Bình đẳng khi tham gia giao thông. B. Bình đẳng trước pháp luật.

 C. Bình đẳng về trách nhiệm pháp lý. D. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

**Câu 16:** Người không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông thì sẽ bị xử lí hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Quy định này thể hiện

 A. tính quyền lực bắt buộc chung. B. quy tắc an toàn giao thông.

 C. tính uy nghiêm. D. tính quy phạm phổ biến.

**Câu 17:** Công dân tuân thủ pháp luật khi từ chối

 A. bảo vệ an ninh quốc gia. B. xuất cảnh trái phép.

 C. nộp thuế đầy đủ theo quy định. D. thực hiện nghĩa vụ bầu cử.

**Câu 18:** Luật giao thông đường bộ quy định người đi xe mô tô, xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm. Ai không tuân thủ quy tắc này là vi phạm pháp luật. Quy định này thể hiện

 A. tính phù hợp của pháp luật. B. tính chất chung của pháp luật.

 C. tính quy phạm phổ biến của pháp luật. D. tính thống nhất của pháp luật.

**Câu 19:** Thực hiện pháp luật là hành vi

 A. trái pháp luật của cá nhân, tổ chức. B. không hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

 C. hợp pháp của các cá nhân, tổ chức. D. hợp pháp của cá nhân trong xã hội.

**Câu 20:** Trách nhiệm kỉ luật *không* bao gồm hình thức nào dưới đây?

 A. Cảnh cáo. B. Điều chuyển công tác khác.

 C. Buộc thôi việc. D. Phạt tù.

**Câu 21:** Nội dung nào dưới đây không phải là mục đích của việc áp dụng trách nhiệm pháp lý?

 A. Ngăn chặn người vi phạm tiếp tục vi phạm.

 B. Buộc người vi phạm chấm dứt những hành vi trái pháp luật.

 C. Giáo dục, răn đe người khác để họ tránh, hoặc kiềm chế những việc làm trái pháp luật.

 D. Trừng trị nghiêm khắc nhất đối với mọi người vi phạm pháp luật.

**Câu 22:** Quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức là

 A. phổ biến pháp luật. B. tư vấn pháp luật.

 C. thực hiện pháp luật. D. giáo dục pháp luật.

**Câu 23:** Mọi công dân đều được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật là biểu hiện công dân bình đẳng về

 A. quyền và nghĩa vụ. B. quyền và trách nhiệm.

 C. trách nhiệm pháp lý. D. nghĩa vụ và lợi ích.

**Câu 24:** Pháp luật mang bản chất xã hội vì pháp luật bắt nguồn từ

 A. xã hội. B. kinh tế. C. đạo đức. D. văn hóa.

**Câu 25:** Mọi công dân khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền kinh doanh và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội là thể hiện công dân bình đẳng về

 A. quyền tự chủ. B. quyền và nghĩa vụ. C. trách nhiệm. D. cuộc sống cá nhân.

**Câu 26:** Hệ thống quy tắc xử sự chung áp dụng cho mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội được gọi là

 A. đạo đức. B. chủ trương C. văn bản. D. pháp luật.

**Câu 27:** Hành vi nào dưới đây là vi phạm pháp luật hình sự?

 A. Cố ý lây truyền HIV cho người khác.

 B. Bán hàng lấn chiếm vỉa hè dành cho người đi bộ.

 C. Điều khiển xe máy đi vào đường ngược chiều.

 D. Không thực hiện chia tài sản theo di chúc của của người đã mất.

**Câu 28:** Năm 2010, Nhà nước ta đã ban hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2011. để đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng, tránh sử dụng phải hàng giả, hàng kém chất lượng ảnh hưởng đến sức khỏe. Việc ban hành Luật này là thể hiện vai trò nào dưới đây của pháp luật?

 A. Là công cụ điều hành hoạt động xã hội.

 B. Là công cụ điều chỉnh hoạt động kinh tế.

 C. Là phương tiện trừng phạt người vi phạm.

 D. Là phương tiện để Nhà nước quản lý xã hội.

**Câu 29:** Các cơ quan, công chức Nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào pháp luật để ra quyết định xử lí người vi phạm pháp luật là hình thức

 A. thi hành pháp luật. B. áp dụng pháp luật.

 C. sử dụng pháp luật. D. tuân thủ pháp luật.

**Câu 30:** Vi phạm pháp luật là do người có năng lực trách nhiệm pháp lý, có lỗi thực hiện. Dấu hiệu nào còn thiếu để xác định hành vi vi phạm pháp luật?

 A. Hành vi trái pháp luật.

 B. Có khả năng gánh chịu hậu quả thực hiện.

 C. Có ý chí thực hiện.

 D. Có tri thức thức thực hiện.

**Câu 31:** Quyền và nghĩa vụ công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính... và địa vị xã hội là thể hiện quyền bình đẳng nào dưới đây của công dân?

 A. Bình đẳng về địa vị xã hội. B. Bình đẳng quyền và nghĩa vụ.

 C. Bình đẳng về thành phần dân tộc. D. Bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

**Câu 32:** Pháp luật là phương tiện để Nhà nước

 A. quản lí kinh tế. B. quản lý xã hội.

 C. bảo vệ các chính quyền. D. quản lý công dân.

**Câu 33:** Các cá nhân, tổ chức thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm là

 A. tuân thủ pháp luật. B. thi hành pháp luật.

 C. sử dụng pháp luật. D. áp dụng pháp luật.

**Câu 34:** Công dân dù ở cương vị nào, khi vi phạm pháp luật đều bị xử lí theo quy định của pháp luật là công dân bình đẳng về

 A. trách nhiệm pháp lí. B. quyền và nghĩa vụ.

 C. nghĩa vụ. D. trách nhiệm.

**Câu 35:** Chị H và anh T yêu nhau và muốn kết hôn với nhau, nhưng bố chị H thì lại muốn chị kết hôn với người khác nên đã cản trở việc kết hôn của chị. Thuyết phục bố không được, chị H phải viện dẫn điểm b khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, theo đó “Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định” thì bố chị mới đồng ý để hai người kết hôn với nhau. Trong trường hợp này, pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây đối với công dân?

 A. Là yếu tố điều chỉnh suy nghĩ của mọi người.

 B. Là yếu tố liên quan đến cuộc sống gia đình.

 C. Là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

 D. Là phương tiện để mọi người đấu tranh trong những trường hợp cần thiết.

**Câu 36:** Ông Z xây nhà, đổ vật liệu trên hè phố làm ảnh hưởng đến trật tự giao thông nên đã bị thanh tra giao thông xử phạt. Hành vi của ông Z là vi phạm

 A. kỷ luật. B. hành chính.

 C. dân sự. D. hình sự.

**Câu 37:** Bà X viết bài chia sẻ kinh nghiệm phòng, chống COVID - 19 cho người dân. Bà X đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

 A. Thi hành pháp luật. B. Sử dụng pháp luật.

 C. Tuân thủ pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

**Câu 38:** Phát hiện ông B làm con dấu giả của một cơ quan hành chính Nhà nước theo đơn đặt hàng của ông H, anh K liên tục nhắn tin yêu cầu ông B phải nộp cho mình mười triệu đồng. Lo sợ nếu không đưa tiền sẽ bị anh K tố cáo, ông B buộc phải đồng ý và hẹn gặp anh K tại quán cafe để giao tiền. Trên đường đến điểm hẹn, anh K bị Công an bắt vì trước đó vợ anh K đã kịp thời phát hiện và báo với cơ quan chức năng về việc này. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

 A. Anh K. B. Ông H, ông B, anh K.

 C. Ông H và ông B. D. Ông B, và vợ anh K.

**Câu 39:** Làm cùng một cơ quan, lại là bà con với nhau nên trong giờ làm việc, bảo vệ Y đã nhiều lần tự ý mở cổng cho anh N ra ngoài giải quyết việc riêng. Hành vi của bảo vệ Y và anh N là vi phạm

 A. hành chính. B. kỉ luật.

 C. dân sự. D. hình sự.

**Câu 40:** Tòa án nhân dân tỉnh X đã tuyên án 15 năm tù đối với anh A- nguyên là Tổng giám đốc công Ty M và 8 năm tù đối với chị B nguyên là kế toán trưởng công ty trong vụ án kinh tế làm thất thoát tài sản của Nhà nước. Điều này thể hiện công dân bình đẳng về

 A. xét xử của Tòa án. B. nghĩa vụ pháp lý.

 C. trách nhiệm pháp lý. D. quyền và nghĩa vụ.

 (hết)